NĂM THỨ MƯỜI — SỐ THỨ 1630

MỖI SỐ : 0 $ 02

NGÀY THỨ NĂM 24 AOUT 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DÉPOT LÉGAL
Indochine
401

HANOI

	Hà-Nội mua báo tại nhà hoặc mua báo tại sở	Ngoài Đông Pháp	Châu Âu Cây Suez	Nhà-in Trung-Bắc Tân-Văn và Hà-Nội Imprimerie Tonkinoise	Nhà-in Hà-Nội Imprimerie Nouvelle	Nhà-in Hà-Nội Imprimerie d'Extrême-Orient	Nhà-in Hà-Nội Imprimerie Taupin	Nhà-in Hà-Nội Imprimerie Ng-văn-Vinh
Một năm.	6 $ 00	6 $ 20	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 00
Các làng và Các công-sở	»	3 . 00	3 . 00	3 . 00	3 . 00	3 . 00	»	»
Sáu tháng .	3 . 00	3 . 20	3 . 20	3 . 20	3 . 20	3 . 30	4 . 50	
Ba tháng . .	1 . 50	1 . 75	1 . 60	1 . 60	1 . 60	1 . 652	2 . 25	
Một tháng. .	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 55	0 . 60	0 . 75	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur.
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. B. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LOẠN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 160

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 — 065 de large.

Une seule insertion . . . . 0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel . . . . .
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 15 le c/m
Réclame dans la 3me page . . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

1re page

Một việc phúc-đức nên làm

Kỳ giả tiêu lên cái đề-mục này, xin các nhà từ-thiện ta chớ vội tưởng là có một tòa chùa nào sắp hưng công tu-tạo, một quả chuông nào sắp hưng công đúc, một pho tượng nào sắp hưng công tô, hay lại có một cuộc quyên-chẩn gì về hồa-tai, về bão lụt ở xứ nào đâu. Ấy xưa nay phần nhiều ta chỉ cho thế là làm phúc, nên những kẻ hằng làm hằng-sản, hễ phi làm chùa thì tô tượng, phi tô tượng thì đúc chuông, ngoài ra nữa thì thỉnh-thoảng có một cơn bão lụt hay một trận hồa-tai, cũng có bỏ ra được kể ít người nhiều, cứu giúp cho những nhà bị nạn. Ôi! cứu tai tuất hoạn vẫn là những việc làm phúc hiển - nhiên; nhưng những việc đó chỉ là việc thi ân tạm thời mà chưa phải là việc thi ân vĩnh cửu, cái hạnh-phúc cho người ta chỉ được một số ít mà chưa phổ cập được đến số nhiều; thật có lòng đại từ-thiện thì phải lo làm những việc thi ân vĩnh cửu mà tạo hạnh phúc cho được đến số nhiều người, cái kẻ quyên chẩn một lúc quyên-nghi, chưa xứng với cái bụng từ-bi bác-ái. Còn những sự làm chùa tô tượng, đúc chuông chẳng qua để mà phụng phật, nhưng nếu lấy cái lòng tín-ngưỡng về tôn-giáo, thì hiểu thấu đạo phật, nghe theo lời phật, mà tu thân cho thành người, mà cứu chúng sinh cho khỏi khổ, ấy tức là đắc đạo phật không gì bằng; dẫu làm được trăm nghìn tòa chùa, đúc được trăm nghìn quả chuông, tô được trăm nghìn pho tượng, cũng có ích lợi gì cho đời, có ân huệ gì đến ai, mà gọi là làm phúc.

Một việc phúc đức nên làm mà kỳ-giả muốn nói ra đây là một việc có thực ích thực lợi cho xã-hội nhân-quần, tạo hạnh-phúc cho được kể hàng vạn hàng ức người, mà để ơn-trạch đến trăm nghìn đời về sau, tức là cái công cuộc lập Âu-trí-viện 幼稚園 ở nước ta bây giờ.

Nước ta là một nước nghèo, ở chốn thôn quê, dân-gian chia ba quá hai phần là người bần khổn. Những người bần khổn ấy là những người cùng-đinh hạ-hộ, thường không có sản-nghiệp gì sồi, mà có chăng nữa cũng chỉ là một cái lều tranh, một miếng đất nhỏ, cách sinh-nhai thật không đủ nuôi thân nuôi nhà. Cái cảnh cùng khổ của họ thật là nhiều nỗi thảm thương, mà thảm thương nhất là nỗi nhiều nhà không có thể trông nom nuôi nấng được lũ trẻ con suốt ngày chí tối, cha ở ngoài đồng, mẹ ở ngoài chợ, những đứa bé mới chập chững biết đi, ấm-ê học nói, đã bị bỏ cầu bơ cầu bất, ăn chẳng được no, mặc chẳng được ấm, mình mẩy nhem-nhuốc, mặt mũi xanh-xao, những nỗi kinh tâm thảm mục như thế, thưởng ai là người mộ đạo từ bi trông thấy phải đứt từng khúc ruột. Hỏa-tai bão lụt cái họa hại còn khu trong một phương một chỗ, bị nạn còn riêng có từng nhà từng người, qua một lúc ấy thì thôi, chứ cái nạn trẻ con thất dưỡng này, lan khắp hết mọi miền, mà cái sinh-kế trong xã hội còn diêu-tệ như ngày nay, thì cái nạn ấy cũng chưa làm sao giải thoát được.

Nay có một cách bổ-cứu được, là lập ra Âu-trí-viện ở các làng. Mỗi làng lựa lấy một nơi thích hợp, hoặc đình, hoặc chùa, hoặc quán để làm nơi bảo dưỡng trẻ con, rồi giao cho một người bảo-mẫu quản cố: phàm những người cùng khổ trong làng, đất con cái lại, người phải nhận mà bảo-dưỡng, đói cho chúng nó ăn, khát cho chúng nó uống, giữ-gìn cho chúng nó sạch-sẽ, trông nom cho chúng nó chơi đùa, khi trẻ có đau mắt hay chốc mụn ghẻ lở gì, thì tìm phương mà điều-trị cho khỏi. Như thế thì những trẻ con nhà nghèo cũng đều được hưởng sự bảo dưỡng từ-tế, gây thành một cái nòi giống mạnh khỏe cho nước nhà về sau, chẳng là một việc có thực ích thực lợi cho nhân-quần xã-hội, tạo hạnh-phúc cho được kể hàng vạn hàng ức người mà để ơn-trạch đến trăm nghìn đời sau dư ?

Việc phúc-đức ấy, cứ lấy cái tâm lực từng người, thì dù có lòng từ-thiện sốt-sắng đến đâu, cũng không ai có thể làm nổi. Ở các nước văn - minh tiên - tiến, những cái công cuộc vĩ-đại như thế, cũng nhờ có các đoàn-thể công ích hiệp lực với chính-phủ mà gây dựng cho được thành lập, duy-trì cho được vững bền. Ở nước ta bây giờ thì tình thế lại càng khó lắm; người có hiềm, của còn kiệm, những sự-nghiệp công-cộng dân gian toàn không ai có vẫn đến; thậm chí cái tên Âu-trí viện đó, để có người trong lỗ tai cũng chưa từng nghe nói bao giờ. Nay dinh đem cái chế độ tối tân đó mà sáng khởi ở xứ mình, nhận cái kỳ thác vừa phấn hồn, vừa phấn xác của hàng mấy vạn đứa nhi đồng, người bảo-mẫu phải dùng đến hàng nghìn, tiền kinh phí phải tiêu đến hàng vạn, phi có một cái đoàn thể rất to lớn, rất kiên-cố, trên được chính-phủ tin cậy, dưới được quốc-dân phục tùng, đem hết cái lòng công ích vị tổ-quốc, vị đồng-bào, mà nhiệt tâm xướng suất, đỉnh lực chủ-trương, thì cái công cuộc vĩ-đại ấy làm sao mà xuất hiện ở xứ ta, tuần tự tiến hành, trông có ngày thành-tựu được.

Hội Khai-trí-tiến-đức thật có đủ tư-cách mà đảm đương được cái công cuộc vĩ-đại ấy, hiện nay hội-đồng chủ sự đã bàn xong, chương trình đã thảo định, đương trù-bị cái *phương-pháp tiến-hành*. Các nhà từ-thiện ta nên tán-thành cái thiện-cử ấy cho đông, thật là công-đức vô lượng, phúc đẳng hằng-hà sa số vậy.

I. B.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

VÔ - TUYẾN - ĐIỆN

Bordeaux ngày 23 Août 1922

Một lễ khánh thành

Thống-chế Foch, và quan Viviani có đến dự lễ khánh-thành trận vong kỷ-niệm đài ở gần Longwy là nơi hai ngài có con tử-trận chôn ở đấy.

Hội-đồng Bồi-thường đối với nước Đức

Báo *Temps* nói rằng các đại-biểu của hội-đồng Bồi-thường và chánh-phủ nước Đức hai bên thương-nghị với nhau không bao lâu sẽ xong. Các đại biểu sẽ giữ gìn không cho nước Đức bàn ra ngoài cái vấn-đề triển hoãn trái khoán. Những điều khoản bảo chứng của hội-đồng yên-cần rất là phải chăng, nước Đức không được phép mà cả nữa.

Đông-pháp tại cuộc đấu-xảo

Báo *Paris Midi* có viết một bài về khu Đông-pháp tại cuộc đấu-xảo Thuộc địa. Trong bài ấy có nói rằng ở đấy có làm một cái lầu lớn phỏng theo kiểu chùa Bế thiên Bế thích, và có đầu xảo đủ cả các thứ, không thiếu một thứ gì. Các vị bày các đồ mỹ-nghệ thường-mại đó được hơn 3.000 thước vuông.

Tôn-đạt-Tiên với nước Nga và nước Đức

Chánh-phủ Quảng đông của Tôn-[illegible] giấy-má về bản dự-thảo giao-ước của nước Trung-hoa, với nước Nga và nước Đức. Bản dự-thảo ấy do Tôn-đạt-Tiên và viên đại sứ nước Đức ở Moscou và nguyên đại-sứ ở Bắc-kinh là M. Von Nintze soạn ra.

Cuộc bay vòng quanh thế-giới

Ở Calcutta có tin đến nói rằng cuộc bay vòng thế-giới vì M. Blake bị đau đã phải hoãn lại, thì nay Mac Millan và Mac-Lioc vẫn được bình yên lại bắt đầu bay nốt.

Hội Vạn-quốc

Trong chương-trình ngày hội-nghị của hội Vạn-quốc ngày 30 Août có những vấn-đề sau nay : Giải quyết cái vấn-đề các nơi đất thánh ở Palestine ; nhưng lời của hội-đồng thường trực phê bình về việc cai-trị mấy thuộc địa cũ của nước Đức ở Tây-nam-phi-châu và các đảo ở Thái-bình-dương ; các vấn-đề tiền-đản ở Albanie ở Lettenie, và ở Esthonie ; cái vấn-đề cương-giới của nước Áo nước Tắc và nước Hung ; cử các đại-biểu ở đạt Sarre đến dự hội-đồng coi về việc miền sông Sarre, và các phương sách tổ chức cuộc chúng dân đầu phiếu.

Việc cứu trợ nước Nga

Hội-đồng Trung-ương Âu châu được tin hằng ở lương-thực của nước Hoa-kỳ gởi đến để đã dùng cứu trợ dân bị nạn ở Ukraine

Việc nước Tchéco-Slovaquie

Nay mai M. Nantchitch, là ngoại-vụ bộ thượng-thư Tchéco-Slovaquie sẽ đi Prague, vì đến ngày 24 Août thì các quan thủ-tướng nước Yougoslavie, nước Roumanie, nước Tchéco-Slovaquie, mà các quan Thượng-thư ngoại-vụ nước ấy, sẽ hội nghị ở đấy. Sau các ngài sẽ đi Marienbad, rồi lại đi Genève để dự cuộc hội-nghị hội Vạn-quốc ngày 30 Août này.

Các hội-đồng hàng-quận

Báo *Temps* và báo *Timès* nói rằng nhân khi hội-đồng hàng-quận khai-nghị, các quan hội-trưởng khắp nước Pháp đến nói những lời giống như lời quan Poincaré nói ở Bar-le-Duc. Báo *Temps* nói rằng một triệu người Đại-pháp đã ngăn ngừa được cái sóng Đức ở Verdun. Nếu Verdun thất thì thì Calais làm sao ? mà Londres làm sao ?

Tỷ giá quốc-trái. — 3%. 59.75 4 /. 1918-63.35 — 5%. 1920 90.15. — 6%. 1920 90.97.

Cái đồ-ăn của các máy tự-động sau này

Ít lâu nay, các nhà bác-học cùng các nhà kỹ nghệ Âu-châu và đến cả khắp hoàn-cầu nữa, không ai là không lưu ý đến cái việc tìm lấy một chất gì mà thay cho thứ dầu xăng (essence de pétrole) để mà dùng vào việc đốt các máy tự-động được. Cái vấn đề quan trọng đến nỗi ở bên Pháp phải gọi là vấn đề thiết-yếu cho quốc-dân.

Vậy cái vấn đề kỳ-giả muốn bàn ở trong tờ báo này, chính là vấn-đề thiết yếu đó. Vấn-đề ấy rất là quan-trọng cho ta, chẳng những là vì ta phải dùng đến dầu-xăng để chạy máy ô-tô, cũng các máy khác ở trong các xưởng, mà lại vì nước ta là một xứ rất nhiều sản-vật khả dĩ chế tạo ra được một chất để đốt máy vậy.

Có lẽ độc-giả lại nói rằng : chạy máy thì đã có dầu-xăng rồi, việc chi lại phải tìm một thứ nào khác ở dầu dân ma có lẽ lại đắt tiền hơn ? — Xin đáp : Là vì thế giới nay mai sắp cạn hết dầu xăng rồi. Phải, cứ lời quan bác sĩ Withes là giám-đốc bộ Địa-chất ở Hoa-kỳ thì chừng khoảng mười sáu năm nữa các mỏ dầu hỏa ở bên ấy sẽ cạn hết cả. Ở các mỏ dầu của các xứ khác thì chưa [illegible] ai cũng biết rằng, dầu-hỏa và những chất ở dầu lấy ra, nay mai sẽ thành ra những vật-liệu rất yếu mà các xứ có mỏ dầu ấy sẽ để dành riêng cho những người trong nước mà thôi, vì chẳng bao lâu nữa dầu ấy sẽ không đủ dùng mà lại còn phải để dành dùng vào các việc khẩn-yếu khác hơn là việc chạy các máy tự-động.

Ở nước Pháp là nơi dầu-xăng dùng để chạy máy tự động nhiều lắm mỗi năm có đến 50 vạn tấn, cho nên bây giờ đã nhiều nhà phải nghĩ cách lợi dụng đến chất rượu. Thật thế, cứ như cái học-thuật bây giờ thì các nhà bác-học chỉ biết được một chất rượu là có thể thay cho dầu-xăng thôi.

Cứ như nhà bác-học Lumet đã bán ngày trước, thì rượu nguyên-chất có thể dùng được, miễn là phải thay đổi cái sức ép của các máy tự-động mà thôi, và rượu uộn với dầu-xăng dầu cái sức ép không thay đổi mấy cũng có thể dùng được.

Hiện công-ti vận tải (compagnie des transports en commun) ở bên Pháp đã dùng rượu trộn với benzol để chạy mấy rồi thì nghiệm ra lợi lắm.

Nhưng mà rượu cần dùng vào việc chạy máy thì ở nước Pháp, mỗi năm cũng hết đến bốn hoặc năm trăm triệu litres. Như vậy thì nước Pháp phải dùng chất gì có nhiều đường, mà có thể chế ra rượu được, chất ấy lúc là củ cải đỏ (betterave). Thế nhưng mà có một điều bất tiện là củ cải đỏ các nhà nông-phố bán cho những nhà làm đường có lợi hơn là bán cho những nhà nấu rượu.

Bởi thế, lại phải dùng đến các loài khác có hột như là bắp ngô, gạo, sắn, chuối, gỗ hay là mạt-cưa nữa.

Cái cách lấy gỗ cất rượu gọi là thứ rượu Alcool de cellulose thì ngày trước ông Braconot đã nghĩ đến rồi, và ở nước Ý hiện nay đương thực-hành hơn cả. Cách cất ông Classen thì hay theo nhất ở Hoa-kỳ, cứ mỗi trăm cân gỗ thì lấy được 8 litres rưỡi rượu.

M. Barbet là nghị-viên Pháp có nghĩ cách dùng chuối mà cất rượu, cứ 100 cân thì được 40 litres và một hectare có thể làm ra được 10.000 cân chuối khô, là 4.000 litres rượu nguyên chất (gần gấp đôi củ cải bên Pháp).

Khoai lang đỏ và trắng là thứ trồng rất dễ, hễ phơi khô rồi thì làm ra từ 85 đến 87 o/o bột và có thể cất ra rượu được

Người ta nước mỗi mẫu tây (hectare) có thể làm được đến 10 hoặc 12 tấn khoai khô.

Vậy chẳng phải các thuộc-địa thì còn xứ nào tải chuối khô cho nước Pháp được nữa. Nếu vấn-đề dùng rượu cồn thay cho dầu xăng mà giải-quyết xong được thì Đông-pháp và nhất là xứ Bắc-kỳ ta thật là có một cái nguồn lợi lớn về cây chuối vậy.

Trịnh-văn Tịnh
Hóa-học kỹ sư

LỜI ĐÀN BÀ

Đối với kẻ dưới tay mình

Người dưới tay mình, là những hàng con em, toàn người phụ-thuộc cùng mình : hoặc giúp công việc trong một nhà, hoặc ra ở giữa công-chúng ; người ta phải biết rằng : ở đời không ai là người tài ngỗ mà làm suốt hết thảy mọi việc lớn nhỏ, và việc gì cũng tự mình làm lấy trọn vẹn tất cả, thế nào chẳng phải cần kẻ giúp sức mới xong ; mà kẻ giúp sức cho mình, vị tất ai ai cũng đều là kẻ hợp ý-tứ, có kiến-thức bằng mình. Cho nên làm người chủ-trương, phải nên có lượng rộng, suy xét cho thấu-đáo, mà nhiên-hậu sự sự đều thôn-thiệp, không dồn lỗi việc, mà sinh lời bỏi-bộn về sau. Như thời-thường, bà giả trách mắng đầy-tớ, vợ chính giận-dỡ bản thiếp, chỉ nhà là quở đầy-tớ, người coi việc lớn, hà khắc kẻ làm công việc nhỏ ; xét rõ thời vì sai-khiến không thành-công thời ít, mà không như thời-tình thì phần nhiều ; không tại cớ làm việc bư bỏng, nên sinh ghét bỏ, mà tại chỗ tinh-tình không hợp, thường hay chêch-mếch lòng ra ; lắm khi làm cho cái hạnh phúc nhơn thế lui sét rất nhiều, công việc trỡ nỗi ra cả, vậy thời quan trọng biết bao nhiêu ? Cổ nhơn có câu : « tiểu bất nhẫn, tắc loạn đại mưu ». Nghĩa là ; việc nhỏ không nhịn được, thời rồi đến việc lớn ; đến khi cái vững nước nhỏ, mà lượng thành lân sông to, thời không thể thâu-thập lại cho đầm đìa đặng. Cái sự thiệt-hại ấy chính là sự thiệt hại chung-cộng, vậy cho nên cái lòng dung-thứ rất có đạo-đức và quảng-đại thay ; dung-thứ cho người, cốt là dạy về cho người đó, mà khi nào cái người đã chịu người ta dung thứ cho, lại không hàm-ân bao giờ ; nhưng cái sự hàm ân, không gì gấp-mau mà đã hiển-hiện ngay cho mình biết liền, tất là có trải qua một lần khác nhau vậy, mới thấm gắm cái tình nồng-nàn hơn trước.

Chúng ta chớ nên lấy lòng người kẻ lớn mà thêm trách lòng kẻ nhỏ thua mình, và cái tuổi non nớt làm sao so sánh với tuổi già cả, chúng tâm-lý bọn ha-tiện đàn bà với tâm-lý bậc sang giàu, trí khôn khéo của nhà học-thức, đạm đo-lường công đến ngu si, bao giờ giống khác nhau ; hơn kém đã rõ ràng trước mắt, hà tất cần-toán trách-bị làm chi cho thêm ti-tỉ, mua điều không vui cho lòng mình, oán-thán đổ về mình, thiệt thường người thông-thái không bao giờ chịu nhận các sự vô-ích như thế. Phương chi, « nhơn phi Nghiêu, Thuấn, yên năng sự sự tận thiện », nghĩa là người ta không phải vì như vua Nghiêu vua Thuấn, làm sao mọi việc cho hay hết, tốt-bết ; lấy một cái lý mà giải, thời tấm lòng rộng rãi có bao dung được nhiều, đối với kẻ dưới đem đặng bằng lòng biết thấy, nhứt là sự hòa khí thường hay làm thêm hạnh-phúc cho người đời.

Đạm-Phương, nữ sử.

Nói dối là một liệt-tính nên trừ

Nói dối ! Ai không biết nói dối (1) là một liệt-tính còn cần chi nói đến. Vâng, kỳ-giả cũng vẫn biết như thế. Nhưng có bàn đến mới lưu-ý đến mà trừ bỏ liệt-tính ấy đi. Đứa con nít nói dối để tránh quở phạt, người lớn hoặc vì lợi, hoặc lúc vui cần chuyện nói điên không thật, ta coi là việc thường, nhưng có khi cái hại không bé. Để bàn nhiều nhà văn học Pháp đề làm bàn đi nói lại về cái nguồn tính nói dối. Mới đây, bác-sĩ *Motet* xuất-bản một quyển sách bàn kỹ lưỡng về cái liệt-tính ấy. Dám mong rằng nói qua ra đây để ta tìm phương kế sửa đổi cái tính nói dối cho con trẻ cũng không phải là vô bổ vậy.

Cái tính nói dối là cái tật của kẻ khoe-khoang cho người khác biết đến mình, làm cho mình có giá-trị, làm cho người đem lòng tin cẩn. Nhưng kẻ dùng lời nói-láo nói một đằng, làm một nẻo, khác nào quân gian, chẳng trước thời sau, ai mà chẳng biết cái mặt nạ, càng ngày càng tỏ nguyên-hình, cái lợi nhỏ tiền của chúng không được là bao, mà cái hại sau lưng thì nhiều. Trong xã hội làm kẻ mạnh-làm lừa đối, thời còn mưu-toan sao được việc ích quốc lợi-dân ! Chẳng chỉ dùng ba tấc lưỡi lừa gạt, còn mong chi chúng nhau làm được.

Nếu quốc-dân có biết yên chuộng chân tỷ, bụng nghĩ làm sao, nói và làm vậy, hết lòng tin cẩn nhau, ngõ hầu mới cùng nhau gây dựng mọi công cuộc, thời nước mới giàu mạnh được. Tai-dụ một vài việc để minh-chứng rằng trong quốc-dân nếu nhiều người lòng đối thời có thiệt thòi cho quốc-gia. Trong thương-giới có người buôn trữa bán thiên ; đưa của tô bán của xấu ; của một đồng nói tăng giá lên làm năm bảy đồng ; kẻ mua không rõ của xấu của tốt, ỷ ở lời người bán, có khi hỏ bênh mua đắt mà đỡ hàng lại xấu ; kẻ bán lừa đối người mua, người mua không thể tin được người bán, nếu nhiều người gian trá, đến người trong nước cũng còn ngờ vực, huống chi là người ngoài. Lại như nhà công-nghệ trước còn chế-tạo thứ hàng tốt, sau hoặc vì tham lợi, hoặc vì cạnh-tranh, làm những hàng xấu ; người mua mắc lừa một lần, rồi sau không thể tin cậy được nữa. Bởi đó ở trong công thương giới, nếu có người không chân thực, làm thiệt một mối lợi cho nước. Mà đến các nghề khác cũng phải có chân-thực, người ta mới tin cẩn được. Ông *Jules Lemaître*, ông *Desmolins* đã từng nói rằng người Anh ưa-đi buôn bán tài giỏi ở thị-trường thế-giới, chỉ vì giữ vững giá, không có tính nói cao bán hạ, khi đến khách mua không lường lỡ-ự phần vận ; chỉ tạo hàng-hóa bảo-hàng mà bán, người mua không hối hận mất đồng tiền mua phải của xấu. Ta xem như vậy, trong công-thương-giới nếu thạnh được nhiều lợi, đem lòng gian dối thời không thể phát đạt được.

Trong sách nói rằng : « Tinh thành thực là cái biển hiện thịnh-đạt của người chân-chính mà cái tính gian-dối làm điều truỵ-lạc của kẻ lừa-lọc. Tính chân-thực và tính gian dối có ảnh-hưởng không những đến một người hay một nhà, mà ảnh-hưởng đến cả một quốc-dân. Người trong

(1) Có hai cách nói dối : nói dối về việc quá khứ, nói dối về việc tương-lai. Khi người ta không nhận việc đã làm, hay là nói chắc mình đã làm việc mà kỳ thực không làm, tổng-chi là nói những việc trái với sự thật, đó là nói dối về việc quá-khứ.

Khi người ta hứa việc gì mà bản tâm không định làm, khi hứng nghĩ một đằng nói một nẻo, đó là nói dối về việc tương-lai.

Tuy phân biệt làm hai cách, nhưng đều đáng chê cả như một.

Người lớn vì lợi gần hay xa mà nói dối, trẻ con nói dối để tránh phải quở phạt. . .

(*Trad. Rousseau*)

Pour vos Prêts, Hypothèques ou Ventes, Pierre-Jos. Ky (67-74) - cặng Huyện-Chiểu Đặng-Chung (Quai de Belgique) - Tự rotfilms của Carnelle

nước chẳng nên lấy đó mà suy để lấy tấm lòng thành thực đối đãi cùng nhau ư? Cái lòng trung-tín sinh ra đũng-khí, có đũng-khí mới lập được sự-nghiệp. Người có lòng chính-trực coi kẻ gian-dối là đồ bất-lương bất nghĩa.

Ta đã biết nói dối là một liệt-tính, ta phải chữa cho trẻ lúc còn măng-sữa. (1) Làm thế nào cho cái tính nói dối xa trí nào con trẻ? Muốn thế, ta lưu-ý dạy bảo nó những điều chân-thực. Ngay từ tuổi thơ ấu, phụ-mẫu dạy con ăn ngay nói thẳng, đến khi khôn lớn ra đời nó vẫn giữ được bản tính ấy. Khi nó đánh lừa nói dối trị nàng đi, nói cho biết rằng tính nói dối là tính cách của người hèn. Lấy nhời khuyên-nhủ, tuy không đau đớn thân thể như đánh, nhưng chôn sâu vào trí nó để nó biết tự-hối mà sửa đổi tâm-tính. Nhưng điều cốt nhất là hàng ngày cha mẹ phải làm gương cho con theo. Nếu cha mẹ gian dối, còn mong chi dạy bảo con, nên người chân-thực được? Nếu cha mẹ thật-thà, khắc con cái không tin nói dối, mà chính nó không muốn nói dối, vì nó biết nói dối là một liệt-tính. Khi nó đến tuổi khôn lớn, biết suy biết nghĩ, đem những chuyện cổ-kim mà khuyên-giáo.

Buổi tối, khi con ngồi ở bàn học, cha lại gần dạy bảo con điều hay lẽ phải. Cái óc con nói kia đương lúc tinh-mịch, nghe những lời nghĩa-lý thâm-thấm ấy, phải suy nghĩ in sâu vào trí. Một bài luân-lý dạy như thế, thật là dễ thấm thía vào tâm-trí đứa trẻ!

Vì lòng cha mẹ những mong nước cho con nên người chân-thực để sau này gánh vác việc ở xã-hội, mới cho con học hành luyện tập tâm tính. Thấy con có tính chân-thực, mẹ cha vui lòng; thấy con đi nói dối cha về nói dối chả cha mẹ không ăn-năm. Tấm lòng cha mẹ thương yêu con như trời như bể, phận làm con há chẳng phải chuyên cần đèn sách tu-thân sửa tính nên người hoàn-toàn tư-cách cho khỏi phụ lòng mong mỏi của cha mẹ ư?

Bất cứ làm nghề-nghiệp nào, có tính thành-thực, người ta mới tin cẩn. Được lòng tin-cẩn của mọi người, nghề nghiệp mình làm mới có cơ phát đạt. Vậy, cha mẹ phải quan tâm đến việc trừ bỏ liệt-tính ấy là tính nói dối để con trẻ nên người ngay thực mới có người tin-dụng.

T. Q. B.

(1) Trẻ, là tính nói dối; ta giảng giải cho trẻ con ra và sợ tính nói dối. Nói chữ trẻ biết tính nói dối là tính bẩn-hạ, đáng khinh-bỉ, đáng bỏ-thịn, làm mất nhân-cách.

Cha mẹ và ông thầy làm việc gì, nói điều gì, phải cho chân-thực, để cho trẻ bắt chước — Tính trẻ con nay bắt chước — và đã nó biết sợ sự dối gia . (Rollin)

Dư luận Nam-kỳ

Người đời của chung

Cái tiếng « người đời của chung » trường ai cũng đã nghe, mà phần đông người hay nói. Cái lý-thuyết ấy nghe dường như người ta đề ý rằng phàm vật gì trong thế-giới, Tạo-công đã đúc nặn nên đó, của cải gì trong thế-giới, loài người truyền trao chung mà lợi-dụng đó, tức là của chung của người đời. Phải, thuyết ấy không lắm. Nhưng xét cho chính, thì cái lý-thuyết ấy phần nhiều đã thuộc về hạng người bất tài, làm-biếng, thường lấy đấy mà nói cho phỏi-pha giải buồn; còn những hạng người có tài-đức đối với đời, cái chí siêng năng gớm gỏ, mong đạt đến cái mục-đích chung công với thiên-hạ, thì không bao giờ trọng mong đến cái lý-thuyết ấy — Cho rằng việc đời có làm mới có nên, có làm mới có mà ăn; mình làm có sản-nghiệp thì mình hưởng, con cháu mình nhờ, có công-đức thì mình vinh, đời sau sùng bái. Cái đó, không sao nói rằng của chung cho được. Nói của chung là chẳng qua chỉ rằng của cải trong thiên-hạ là của cải của thiên-hạ xây vần nhau, truyền trao lẫn nhau mà xài, không bao giờ ai giữ được mãi mãi, hầu truyền tử lưu tôn đời đời không đủ; của trên đời là của chung, người đời cái nghĩa đại khái là thế ấy.

Có người làm biếng làm nhác, lại hay phá của đời, theo lòng vật dục cho sướng sướng, thì thường hay bảo-tồn chủ-nghĩa ấy, huy-hoắc một hồi cho thỏa mãn, thì hay nói rằng: « người của chung, » thậm chí coi cái sự-nghiệp của người ta gắng công nhọc sức gây dựng lên đó cũng không ra gì tương lai cũng thành một vật chung của thiên-hạ vậy thôi. Ôi! cái tư tưởng thì làm vậy, nhưng đến chừng cái nghiệp mình nát, cái danh mình nhơ, rồi mình là người bảo-trọng cái chủ-nghĩa người của chung, chừng ấy mới biết của ai làm ra là của của người ấy; chỉ có họ hàng thân-thích của người ấy hưởng được, kẻ yêu người mến của người ấy hưởng được thôi, còn mình là người bất-tài lại phá sản, làm biếng lại lạm-dụng của đời, thì đứng nói là xài-khinh không được cái của mà mình đã nhận là của chung đó, dẫu tặng cũng đến vay tạm, cũng không bao giờ ai có của tử-trợ cho những hạng người làm biếng làm nhác vậy — có của giáp cho người ấy, có khác nào bỏ tiền vào cái tài thùng dây rỉa đáy.

Ôi! người đời của chung, người đời của chung! Người nào là người đời? của nào là của chung?

— Phàm người sanh trên thế là người chung của đời, của sanh trên thế là của chung của người. Thật, cái lý-tưởng thế là phải, tưởng không ai còn bài bác chi nữa. Người, mà là người chung của đời, mới qui, của mà là của chung của đời mới trọng.

Người chung của đời. — Cái lý-thuyết lấy làm đích đáng. La vì người sanh ở đời, tức là người đời, mà ở với đời tức là ở với người. Vậy người sanh ở đời, cái mục-đích đại-khái là thế, nhưng người mà được thiên-hạ công-nhận là người đời thì thật qui trọng làm thay! Phàm người sanh ở đời ai cũng hình vóc tóc da, ai cũng gánh-gồng tạng-phủ; lấy bề ngoài mà xem, thì ai chẳng phải là người đời. Song, nếu lấy tấm lòng ái quốc ái-chủng mà quan-sát cho chính, thì, ôi! nào là tôi com gió áo, thịt chạy thầy đi, ăn của đời không lời đến đời, thiệt gì ở với chúng làm phiền cho chúng. Từ ngày mới sanh cho đến lúc bạc đầu, chỉ có cái nhầm tâm làm ích kỷ lẫn nhau, có cái nhẫn tâm làm khốc hại nhân-quần xã-hội, là cái chủ-nghĩa người đời của hạng người kỷ. Không hay cái chủ-nghĩa người đời là người chung, của đời vẫn còn qui trọng và rộng lớn vô cùng. Biết cứ là hạng người nào, từ thánh-hiền hào-kiệt, xuống đến tục phụ dung-phu, còn ai là người không phải là người trong xã-hội. Cái công trình giúp ích cho xã-hội được bao nhiêu, thì cái danh-dự làm người đối với quốc-gia cũng rực rỡ được bấy nhiêu vậy; nói tóm, muốn nên danh giá người đời tức phải giúp ích cho đời cùng hưởng chung cái vinh-hoa phú-qui, thì cái vinh-hoa phú-qui ấy mới qui trọng cho, đại khái người đời cái yếu-tố là thế. Nhờ lộc đời hưởng vinh đời tức là người đời.

Của chung của người. — Chỉ tâm-sự riêng của mỗi người mà nói, thì ai cũng biết rằng nhà cửa mà tôi ở đây, tức là nhà cửa của tôi, tiền bạc mà tôi có đây tức là tiền bạc của tôi, chỉ những ruộng vườn xe ngựa, tớ gái tôi trai v. v... cũng tức là của tôi cả. Phải, của tôi làm ra tức là của của tôi cả. Nhưng mà khảo-cứu lại một từng nữa, thì mới hẳn của ấy là của chung. Người xưa có nói rằng: « của trong thiên-hạ là của của thiên-hạ, chí người có tài có đức thì hưởng được. » Cũng chẳng luận đến của cải tiền bạc của đời tức là của chung của người kia, chỉ cả thiên-hạ mà luận, là một người trọ rỡ qui trọng nhất của loài người, mà người xưa cũng đã phát sinh ra cái lý-thuyết đích đáng lắm, rằng « Thiên-hạ giả nãi thiên-hạ chi thiên-hạ, phi nhất nhân chi thiên-hạ »: (Thiên-hạ ấy là thiên-hạ của thiên-hạ, không phải thiên-hạ của một người) Lời nói này phát sinh ra từ đời thượng-cổ, dân còn ở dưới quyền quân-chủ.

Lấy đấy mà suy, thì đã hiểu được cái nghĩa người đời của chung là vậy đó. Nhưng làm người phải biết rằng, người có công ích với đời mới là người đời, còn không khốc hại cho chúng mới là của chung. Chớ những hạng người dào lẻ, làm biếng làm nhác, chung mòng chóc mối sấp những mưu cao kế độc lường gạt người đời, mà chiếm lấy cái của mà người ta làm ra cháy da phỏng trán thì, người thế ấy đâu đã gọi là người đời, của thế đâu phải gọi là của chung. Cái danh-phận người đời của chung chỉ riêng người có tài có đức, của có nghĩa có công mới là...

L. T. V.

Tin nước lên xuống

Trên sông Hồng-hà

	23 Août hồi 6 giờ	24 Août hồi 6 giờ
Lao-kay . .	80.01	79.81
Yên-bay . .	28 90	29.15
Viétri . . .	13.02	12.64
Hanoi . . .	8.96	8 86
Vạn yên . .	6 80	6.60
Hòa-bình .	5 60	5 40
Tuyên-quang.	3 40	3.65
Phủ đoan .	18.86	18 76
Phú Yên-bình	1 30	2.10

Trên sông Thái-bình

	23 Août hồi 6 giờ	24 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên .	19.18	19 45
Lẫm	3.60	3.50
Phả Lạng-thương	2.95	2 80
Đáp-cầu . .	3 26	3.05
Phả-lại . . .	2.69	2 54

HÀI ĐÀM

Khẩu khí

Sớm dậy, một mặt vấn-sĩ tay gội mặt, tay gãi quanh mình, chạy ra tiếp hai người bạn mặt nhăm mắt mở, bật cười mà nói:

Hai anh, tôi có bài thơ tức-cảnh hột lắm, xin đọc để 2 anh nghe:

« *Tiếng trống cầm canh đã điểm tháng,*
« *Suốt đêm muỗi đốt rối lung-tung,*
« *Ước gì ta hóa làm con chó!*
« *Che muỗi trời cho chán vạn lòng!*

— Hỏng, hỏng...! khẩu-khí đê-mạt lắm vậy để tôi chữa lại hai câu dưới:

« *Rồi đây có lúc phong-lưu hẳn,*
« *Đuổi muỗi người hầu chiếc quạt lông.*

— Thế chưa hay, vẫn không hợp, để tôi chữa lại:

« *Tan canh hồi đã điểm tháng tháng,*
« *No chán sao còn đốt tứ-tung,*
« *Trướng phủ màn che rồi có lúc,*
« *Muỗi nào còn dám động chăn lòng.*

Nhà văn-sĩ buồn rầu mà rằng:

Thơ các bác có khẩu-khí tối hơn tôi, nhưng hình như chưa biết cái khổ muỗi đốt.

Tiêu-sơn phong.

VIỆC HANOI

Ngự giá hồi Kinh. — Tàu « Angers » là tàu đức Khải-định ngự, đã biệt Djibouti ngày 22 Août trở sang Đông Pháp.

Quan Toàn quyền tại Cao-miên. — Quan Toàn-quyền ở Kampot về sáng 22 hồi 11 giờ ngài có đến tòa Đốc-lý Pnom-penh, dự cuộc sở sẽ lấy tiền làm kỷ niệm đài cho các chiến-sĩ trận vong, công chúng đến dự cuộc đông lắm.

Lúc 17 giờ, quan Toàn-quyền Baudoin cùng với quan Khâm-sứ, các quan Norès Sesila Détieux, Jeanbrau có vào trong điện dự lễ Vạn-thọ năm thứ 63.

Các đạo quân Pháp và Cao-miên đến tập trước cửa điện, hầu sống chào.

Quan Khâm-sứ ở l'Belgoual có đọc bài chiêm-chức và đi thăm các quan chức và đi thăm những xưởng lớn ở Pnom-Penh. Ngài lưu tâm nhất đến những đồ cứu hỏa tối tân mà thành-phố Pnom-Penh vừa mới mua được. Tại phủ Khâm-sứ có đãi tiệc các Hoàng-thân và các quan Thượng-thư Cao-miên. Có quan chánh sở kiểm-sát tài chính Norès, quan chánh sở Tài-chính Détieux, quan chánh sở Thương-chính Scalla, quan chánh tòa Chánh-trị Jeanbrau, quan luật-pháp cố-vấn Habert cũng đến dự tiệc.

Buổi chiều, quan Toàn-quyền có đi thăm các xưởng công-ty dệt ở Cao-miên, viện Albert Sarraut và có đến yết-kiến vua Sisowath. Đoạn rồi, quan Toàn-quyền và quan Khâm-sứ, cùng với Cao-miên quốc-vương đi xem các diện mà các quan Tổng-đốc các tỉnh có bày đồ bái-vọng ngày lễ Vạn-thọ. Cao-miên quốc-vương có đãi yến mời lương cho mấy thầy giáo của Hội để Hội được đủ thế-lực mà mở thêm một vài lớp học nữa cho khỏi thiệt tiền chỉ những trẻ con đến xin học tại trường của Hội. Hội đồng cử ông hội-trưởng lo-liệu cho việc ấy, thời ông định đến sáng ngày mai cùng với ông Trương-qui-Bình ông Nguyễn-Thức và ông Hoàng-đình-Tạo xuống thăm trường của hội ở Bạch-mai để xem xét đích xác số học trò cùng sách dạy để thì sẽ cho tiền việc thỉnh-cầu với Chính-phủ.

Về việc phát phần thưởng cho học trò thì Hội-đồng định theo như lời bàn của ông Trương-qui-Bình, để đến cuối năm học khóa, chứ không phát thưởng vào tháng Février là ngày sinh-nhật Hội, vả lại tiệc này tốn định ăn lui lại cùng một ngày với lễ phát phần thưởng cho tiện.

Ông thủ quỹ trình rằng ông Thú-y Trần-thọ-Huy trước kia vẫn mật tại Hanoi trong 5 năm, cho nên không tiện đóng tiền tháng mà ngày nay ông được đổi về đây thì ông đóng ngay cho Hội cả tiền mấy năm ông vắng mặt ở Hanoi, như vậy ông có lòng rất tốt với Hội, vậy Hội-đồng định ghi việc này vào biên bản để tỏ sự đáng làm gương.

Đến quá 7 giờ thì Hội-đồng giải tán.

Hội Công-ích — Hồi 5 giờ rưỡi chiều hôm qua, 23 Août, Hội-đồng trị-sự Hội Công-ích đã họp tại hội-quán Hội Tri-tri ở Hanoi, phố hàng Quạt. Dự hội có MM. Đỗ-Thận, chánh hội-trưởng; Trương-qui-Bình, phó hội-trưởng; Nguyễn-thế Lộc, thủ-quỹ; Đỗ-xuân-Lộc, thư-ký; Trịnh-bá-Bích và Nguyễn-văn-Hữu, cố-vấn hội-viên; Hoàng-đình-Tạo, kiểm-sát hội-viên.

Hội-đồng xét duyệt biên bản kỳ đại hội-đồng ngày 23 Juin 1922, đoạn rồi bàn đến việc xin Chính-phủ cấp lương cho mấy thầy giáo của Hội để Hội được đủ thế-lực mà mở thêm một vài lớp học nữa cho khỏi thiệt tiền chỉ những trẻ con đến xin học tại trường của Hội. Hội đồng cử ông hội-trưởng lo-liệu cho việc ấy, thời ông định đến sáng ngày mai cùng với ông Trương-qui-Bình ông Nguyễn-Thức và ông Hoàng-đình-Tạo xuống thăm trường của hội ở Bạch-mai để xem xét đích xác số học trò cùng sách dạy để thì sẽ cho tiền việc thỉnh-cầu với Chính-phủ.

Về việc phát phần thưởng cho học trò thì Hội-đồng định theo như lời bàn của ông Trương-qui-Bình, để đến cuối năm học khóa, chứ không phát thưởng vào tháng Février là ngày sinh-nhật Hội, vả lại tiệc này tốn định ăn lui lại cùng một ngày với lễ phát phần thưởng cho tiện.

Ông thủ quỹ trình rằng ông Thú-y Trần-thọ-Huy trước kia vẫn mật tại Hanoi trong 5 năm, cho nên không tiện đóng tiền tháng mà ngày nay ông được đổi về đây thì ông đóng ngay cho Hội cả tiền mấy năm ông vắng mặt ở Hanoi, như vậy ông có lòng rất tốt với Hội, vậy Hội-đồng định ghi việc này vào biên bản để tỏ sự đáng làm gương.

Đến quá 7 giờ thì Hội-đồng giải tán.

Quan Thống-sứ về Hanoi. — Quan Thống-sứ Monguillot nghỉ mát tại Chapa, chiều hôm nay đã về Hanoi chuyến xe-lửa 5 giờ 20 ở Lào-kay xuống

Đào thấy đồ cổ. — Theo tin thời sự ở bản-báo số ngày 18 Juillet 1922, về việc đào thấy đồ cổ ở Chinê, thì nay ông Parmentier, giáo-sư trường Bác-cổ Viễn-đông đã đến tận nơi khảo-xét thì thấy ngôi mộ ấy xây theo lối cuốn, bề dọc chừng 2 m, bề ngang độ 0 m 70, chiều cao cũng xứng đó; còn ở trong thì thấy nhiều chum vại bằng đất nung, bảy chiếc bình đất nung sắc xám, và các đồ khí-giới bằng đồng. Khi xét xong, ông Parmentier có đem chiếc chóe và mấy cái bát tráng men về để bày tại nhà Bảo-tàng-viện.

Thế là nhà Bác-viện ta lại thêm ra được một ít tài-liệu khảo-cổ vậy.

Lớp trợ-giáo tại trường Bảo-hộ. — Như bản báo đã nói trong tháng trước, nay sở Học-chính đã định đến kỳ khai trường này thì mở một lớp trợ-giáo tại trường Bảo-hộ. Kỳ hạn học có một năm. Các học-sinh thì ở ngoài đến học, chứ không ăn ở tại trường. Học-trò muốn vào học thì phải thi, phải có bằng Sơ-học và phải hơn 18 tuổi mới được thi, nghĩa là đã quá cái tuổi không được vào học trường Bảo-hộ hay là trường Sư-phạm rồi. Kỳ thi sẽ định vào ngày thứ tư 6 Septembre 1922 hồi 7 giờ 30 sang. Sở nộp-tiền lấy vào lớp trợ-giáo định là 40 người.

(Các ngài có phiếu QUỐC-TRÁI vô danh (bất cứ năm nào, nay muốn bán lo được GIÁ RẤT CAO, xin đến hỏi LÊ ĐÌNH CẢNH, số 17, phố hàng Giấy (Rue du Papier. Hanoi. 2013

Việt-Nam thanh-niên hội. — Thứ bảy 26 Août này, *đúng 8 giờ tối*, xin mời những ký-viên quản-trị và những ủy-viên coi các việc Hội Việt-Nam thanh-niên, đến họp hội-đồng tại nhà Hội-quán.

Hôm ấy sẽ bàn những việc này:

Trình các việc tài-chính Hội, — Sự tiến-hành từ ngày Hội mở cửa, — Quitắc trong nhà Hội. — Việc tuyển-cử một người trông nom, — Và bàn về việc tuần theo phép tắc.

Hội nghị xong, sẽ đặt trà nước và mở chớp ảnh vui vẻ.

Các nhà bị hỏa-tai đến cảm ơn quan Đốc-lý. — Sáng hôm qua, các nhà bị hỏa-tai ở chợ Buởi có cử mấy người Đại-biểu cùng với ông thiện hộ bát đến cảm ơn quan Đốc-lý và nhờ ngài chuyển lời cảm ơn của dân bị hỏa-tai lên quan Thống-sứ đã trợ cấp cho để có tiền mà làm nhà lại, sau nữa lại nhờ ngài chuyển đạt những lời cảm ơn của dân cùng các báo-quán Tây Nam và các nhà từ-thiện đã cứu giúp cho.

Tội binh. — Tòa án binh thứ nhất trong phiên ngày 10 Août 1922 có phạt tên Hoàng-v-Cương là lính khố đỏ về thứ tư phải 5 năm tội đồ và mất hết bình quyền, vậy đến sáng ngày mai hồi 7 giờ tên ấy sẽ phải đắt ra chỗ đất tập trận mà nghe đọc cái án ấy rồi sẽ phải lũng vào đồ-lao.

(Xem trang thứ ba, một thứ hai).

Quan Đốc-tờ Bi-co man

Y-khoa Tiến-sĩ

Chuyên trị về các thứ bệnh:

Bệ sinh, chăng bệnh đàn-bà, cùng con-qui, các chứng sài trẻ con. Bệnh đau thần, bệnh giang-mai và bệnh ngoài da cùng nhiều các thứ bệnh khác, vân vân..

Phòng khám bệnh ở gần cuối phố Gia-long số nhà 33. Bắt đầu từ 1 giờ đến 4 giờ chiều. Ông nói số 314.

7647

Số 7

Sóng hồ Ba-bể

Soạn-giả: Phạm-bội-Cầm

CHƯƠNG THỨ SÁU

Ngàn heo động tiếng, gió sớm ù ù, cảnh Tiêu-xuân riêng một đem nào, lòng kẻ liên-tài không phải thế mà đã biết. Cha con Tổ-hương sớm dậy lên nhà khách thì đã thấy Nhiếp-Khoan ngồi đợi, nét mặt có ý vênh vào hớm mình. Chi-dương hỏi:

Cậu lại sớm, có việc gì vậy? Nhiếp-Khoan cười mà rằng:

Câu chuyện hôm qua bảy giờ vỡ lở, Tự-Minh trốn ra được, xin cụ cho biết là vì cớ gì? Chi-dương nghe nói ngạc nhiên, cho Tổ-hương lên thư phòng gọi thì không thấy thật. Chi-dương không biết trả lời ra làm sao, Tổ-hương liền đỡ lời mà rằng:

Cậu dạy làm, người lấy trốn đi, nhà em không ai biết cả, vả có can hệ gì, mà cậu lại hỏi vặn đến nhà em? Khoan nói:

Có nói cũng có lẽ, nhưng..

— Nhưng sao? cậu tôi xem thì thật là người rắc rối, cậu nên biết lượi gươm cầu tôi không rong kẻ gian tà, từ rầy làm việc gì cũng nên nghĩ cho chín. Chi-dương gạt đi mà rằng:

Con tôi trẻ người non dạ, cậu nên miễn chấp cho. Nhiếp-Khoan thẹn gượng cười mà không đáp, Tổ-hương nói:

Cậu còn nói gì nữa không, nếu hết thì.... Nhiếp-Khoan lờ đi mà rằng:

Nhưng trốn ra mà đánh bại nhiều dân phu.

— Thế ra nữa thì có can-thiệp gì đến nhà tôi?

— Nhưng người ấy trước ở đây giờ đã bắt được thì...

— Phải, à nhà tôi oa-tàng phải, nếu vậy tha hồ cậu. Nàng nói có ý run sợ, nét mặt xám ngắt.

— Không, không, tôi đâu dám, nhưng việc này có cũng phải sang châu-trị để giải phạm đi.

— Phải rồi, thế mà cứ nói dài dòng mãi, thôi thế mời cậu lại nhà, khi nào thong thả sẽ ở chơi lâu. Nhiếp-Khoan không đáp, liền vái chào mà về, cha con Tổ-hương cũng xuống nhà ăn cơm. Lúc ấy, Chi-dương nói:

Không biết Tự-Minh đi từ lúc nào? Tổ-hương nói: con cũng không được biết, mà sao cha biết tên người ta là Tự-Minh.

— Nhiếp-Khoan nói cho ta biết, vì rằng hôm qua ta trông Khoan cũng người ấy coi như có dáng thâm thủ, giá không có ta, thì có lẽ đâm chết nhau lúc ấy.

— Con cũng nghe thế!

— Tối hôm qua, Khoan đến có cho ta biết tên người ấy là Dương-tự-Minh, vượt ngục Bạch-thông mà trốn đó.

— Trước kia tội gì? Thưa cha.

— Nghe đâu cha Tự-Minh trước làm Phủ-lương châu mục đã phải tội dũ phi giao-thông đấy, cha biết có thế thôi.

— Thế cha chàng tên họ là gì?

— Điều đó để đợi Nhiếp-Khoan, sẽ hỏi-hẳn cặn kẽ, Tự-Minh ra cũng con nhà tử tế; nhưng chao ôi chiếc ẩn lìa rừng, bơ vơ chiếc bóng, thực cũng đáng thương, còn như lại lịch ông thân-sinh ra chàng, ta chỉ phải hỏi Khoan thì mới biết, hẳn là người thích chèn, chỉ bữa chén là đã biết vậy.

— Vâng, cha không nói con cũng nghĩ thế. Đỡ mềm mỏi ấy bên hỏi men thì ruột họ cũng lòi ra.

— Thôi, ta sắp sửa ra đi, con ở nhà

— Vâng, Tự-Minh chắc chưa được ăn gì, cha đi trước liện người mà yên-ủi chàng, con ở nhà bảo người làm cơm, để đem sang cho chàng, gọi là hết nghĩa chủ nhà một tí, rồi xong cơ ý tẫn ngẫu.

Chi-dương liền cỡi ngựa sang Lai-gia-trang, chợt trông chỗ cổng xóm thấy người đứng vòng trong vòng ngoài đoán tết là Tự-Minh ở đấy, bèn xuống ngựa, thấy có Lai-bá-hộ ra đón, Chi-dương vái chào mà rằng:

Thưa cụ, chẳng hay cậu Tự-Minh ở kia phải không? Các nói lấy tay trỏ vào đám đông người. Lai-bá-hộ nói:

Không dám, cụ nhân việc quan sang chơi với tôi, tôi rất vui lòng, Tự-Minh trông người cũng đáng là con nhà tử-tế, nhưng cheo ôi, bọc ta cũng không nên cứu người mà lụy đến mình, nửa làm phúc phải tội đó.

— Phải, tôi chỉ nghĩ trước kia cận kề ở nhà tôi, nên nay tôi đến hỏi thăm, và đem cơm nước, miễn cho hết đạo chủ nhà, còn việc khác thì ốc còn mang được gióc cho rêu sao.

— Vâng, cụ nghĩ thế là chí phải. Hai người liền dắt nhau vào đuổi gác canh, Chi-dương trông thấy Tự-Minh, đến gần mà rằng:

Tôi sức hèn minh yếu, không cứu được thầy, thực là tiện mệt, Tự-Minh nói:

Cám ơn cụ, công việc đã lỡ, còn làm gì được, sớm không biết tội, tôi sợ cụ vì tôi mà phải vạ lây.

Chi-dương ái ngại quá, sẽ nói nhỏ rằng:

Thầy cứ yên lòng, sau này may ra còn có cơ hội, nói xong thì người nhà đã đem cơm đến. Tự-Minh ăn xong, thì Nhiếp-Khoan ở đâu đã đến, thời đàn phu tản.

Phu đâu, giải cổ nó đi, nói xong chợt trông thấy Chi-dương, hai người cùng nhau đáp lễ. Chi-dương nói:

Người này cứ như cậu nói, thì là một tên trọng-tù, ta giải phải nên cẩn thận.

— Vâng, cô Tổ-hương nhà cụ đáo đã lắm. Chi-dương nghe nói cúi đầu cảm cái rơi ngựa đập vào chân cho ra rằng tự nhiên. Lai-bá-hộ bèn hỏi Nhiếp-Khoan:

Thế thầy đã làm đơn rồi chớ?

— Vâng, đơn đây, xin hai cụ xem rồi chữa lại, liền mốc tội lấy đơn đưa ra, Chi-dương cầm đơn mà đọc:

« Châu Bạch-thông, trại Sa-động,
« Trại-trưởng Bế-bộ là Lai-bích-Sam,
« đầu-mục là Cầu-chi-Dương, khẩu
« trình Cụ lớn Châu-mục bản-châu
« về việc bắt được tên trọng phạm.

« Nguyên Dương-tự-Minh ở Minh-hải trước vượt ngục ra ngoài, vẫn có giấy sức khẩn-nã, nay dân con có « đón bắt, tên ấy đánh hại nhiều dân « phu, sau có lên Nhiếp-Khoan bắt « được, dân thiệt nghỉ phép nước rất « nghiêm, vì thế dám đem giải nộp, « xin cụ lớn đến tới xét, khỏi « phải can lụy đến dân chúng, thì « dân con được đội ơn quan-lớn lắm « lắm. Nay lạy trình.

« Trại-trưởng Lai-bích-Sam.

« Đầu-mục Cầu-chi-Dương.

« Hoàng-hiệu Đại-định năm thứ hai tháng mười ngày....

Đọc xong, đưa cho Bích-Sam mà rằng:

Thế này cũng được, không cần phải sửa lại, nói xong, cùng Bích-Sam, Nhiếp-Khoan cưỡi ngựa đi trước, còn dân phu đi sau giải Tự-Minh, cang sang châu-trị.

Châu-trị đóng ở trong quãng rừng cây, xa trông chỉ hơi thấy có góc thành thấp thoáng, càng vọng-lâu thì cao hẳn ra ngoài dặm rừng xanh, bọc Chi-dương đến nơi, lính canh thành hỏi vặn. Nhiếp-Khoan phải cho tiền mới được vào, vì bấy giờ giặc-tàn là Đàm-hữu-Lượng gần trăm sang đến Bạch-thông, nên sự canh giữ có phần nghiêm-nhặt vậy. Khi vào đến trước dinh, người lính gác thông tin, quan cho đòi vào, dẫn sân ai nấy đều qui xuống lễ bốn lễ...

(Còn nữa)

Ai sẽ giấy quốc-trái bất cứ năm nào, hạn giấy trái-phiếu riêng của các hội Công-thương mà ai muốn bán thì xin đem lại hiệu Đức-long, ở số 90, phố Mã-mây, Hanoi, chậm-chước theo thời-giá, không bắt phải chăng.

Qui-khách ai có thứ hàng gì 5 không có chỗ bán, xin mời đến chậm-chước hay là viết thư đến, bản-hiệu xin hết sức đỡ-vũ mua bán giùm cho hàng được như ý cần ngài.

ĐỨC-LONG-HIỆU
cẩn-bạch.
2658

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quên mà đã chữa thuốc không phải chứng, hoặc là đã không chữa chữt nào cả, nay hỡi những người phải đau khi-quản, đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tế nhược tên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nên có bệnh mà không chữa đi, thì trong sở nam, hoặc thế nam nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để nài được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam-Việt, nỡ nào người không muốn giống Nam-Việt bao nhiêu đi, nỡ nào người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy xin rất thân nhờ bản-hiệu **BÀO-CHẾ MONTÈS** số 84 **Paul Bert Hanoi** mà bỏi mua một lọ **BRONCHOSERUM** giá là 9 bạc. Sáng và chiều trước khi ăn cơm. Lại uống một thìa xúp, uống một lọ, thì ít, ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12$.00
Bộ từ 1$90 đến 2$.00 (tây theo giá bọc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu (SIROP N)
Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4$.45
Bộ 6 $.70 đến 8$.80
Sáu lọ. . . . . 24$.50
Bộ 3 $.90 đến 4$.00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11$.50
Bộ 1 $.70 đến 1$.90

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc thảo-bổ bổ huyết
Một lọ . . . . . 11$.40
Bộ 1 $.80 đến 1$.90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh nói dịch: như bệnh grippe, bệnh cảm về mùa này thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người sống biết bao nhiêu.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đừng hỏ uống một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rồi nhiều nước nóng và ở người cho nóng đun thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

Annam Long-hội-tinh — Bản-quán được tin rằng M. Nguyễn trọng-Tăng là thông phán thượng hạng tại sở Hưu-bổng Bắc-kỳ (Caisse locale des Retraites) vừa được mông thưởng độ ngũ hạng Long-hội-tinh (Chevalier du Dragon d'An-nam) vì ông tòng sự đã lâu năm và rất là mẫn cán.

Bản-quán có lời mừng ông Ng-trọng-Tăng được ân thưởng thật là đích đáng.

Việc xin học tại trường Bảo-hộ. — Quan Đốc-học trường Bảo-hộ bá cáo rằng đến ngày 14 Septembre, hồi 7 giờ 30, sẽ thi tuyển học-trò vào các lớp trường Sơ-học (Petit Collège).

Tính đến ngày 1er Janvier 1928 học-trò không được quá những tuổi sau này :

Lớp Dự-bi (Préparatoire). . 10 tuổi
— Sơ-đẳng (Elémentaire) 11 —
— Trung-đẳng (Moyen). . 12 —
Cao-đẳng (Supérieur). . 13 —

Những học trò nào học khá thì quá một tuổi cũng có thể được.

Vào lớp Dự-bị tuổi ít nhất là lên 8. đơn xin vào học làm bằng giấy thường, phải hỏi rõ xin ấn ở tại trường, ấn một buổi hay là ở ngoài đến học thôi.

Phải đính các giấy sau này :

1· Giấy khai sinh.

2· Giấy thầy thuốc nhận thực rằng đứa trẻ con nào mới trồng đậu và không mắc phải bệnh gì lây được.

3· Một tờ giấy cần người cha hay người thay quyền cha cam đoan chịu tiền cơm và tiền học (làm bằng giấy tùy chỉ).

4· Nếu gia quyến không ở Hanoi thì chọn lấy một người ở Hanoi để giao thiệp với nhà trường.

5· Quyền sở hoặc cái phiếu của ông Đốc nhà trường đưa học sau cùng phát cho.

Cái giấy sau cùng này phải xét kỹ lưỡng lắm, vì nhà trường cần phải biết rõ sự học của đứa trẻ coo về trước thế nào.

Mông bổ. — M. Lê-ngọc-Kinh, mông bổ trợ-giáo tập sự và bổ đi tỉnh Phúthọ.

M. Ng-năng-Vinh, mông bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Sơn-tây.

M. Vũ-ngọc-Nam, mông bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Sơn-tây.

M. Trần-văn-Tử, mông bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Hà-đông.

M. Dương-văn-Hoan, mông bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Phúc-yên.

M. Ng văn Giáp, mộng bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Hưng-yên.

M. Ng kim-Tích, mông bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Hưng-yên.

M. Trần-đăng-Hồ, mông bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Nam định.

M. Phạm-tuấn-Tài, mông bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Bắc-ninh.

M. Lê-văn-Trọng, mông bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Kiến-an.

M Hà-kim-Thoa, mông bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Kiến-an.

M, Phạm-văn Thiều, mông bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Thái bình.

M. Phạm-gia-Huệ mông bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Thái-bình.

M. Vũ-quang-Sang, mông bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Thái-bình.

M. Ng-Huyến, mông bổ trợ giáo tập sự và bổ đi tỉnh Thái-bình.

Võ Saigon. — Sáng hôm nay, ông Đức-Lang buán báo ở Hanoi có đến tù-giã bản-báo để vô Saigon. Ông nói có thầu được việc việc ở trong Lục-tỉnh.

Vậy xin chúc ông vượt bể bình yên và buôn bán được phát đạt.

Ngạch quan-lại. — M. Ngô-ngọc-Liên, tri-phủ hạng nhất phủ Ninh-giang (Hải-dương), được nghỉ 30 ngày lĩnh cả lương.

M. Ng.-hữu-Dương, thông-phán hạng nhì, trợ tá Ninh-giang, nay quyền việc phủ ấy.

M. Ng.-văn-Ánh, thừa phái hạng tư tỉnh Hải-dương, nay kiêm giúp việc tại tòa án đệ nhị cấp tỉnh ấy, thay cho M. Phạm-văn-Hoàn.

Ngạch khán-hộ. — M Trương-trọng-Hữu, đội khán hộ, ở Pháp về, nay bổ khán hộ thường hạng tư, và để tùy quyền quan Chủ-sự độ Đông-pháp Thương-thuyền bổ dụng.

Ngạch tuần-cảnh. — M. Ng.-v Lâm, được bổ đội cảnh-sát tại tỉnh Yên-báy.

Trường học mở rộng. — Trường Trương-minh Sanh, vì số trẻ con học mỗi ngày một đông quá, đến 1er Septembre 1922 phải mở rộng thêm hai lớp nữa (Cours Préparatoire et Enfantin), ở số 16 phố hàng Gà cửa đông (Rue Tiếc-Tsin). Ai học xin lại đấy mà hỏi hay ở phố hàng Cá số 3 cũng được. Chương-trình theo như trường nhà nước, thầy giáo có bằng cấp và dạy rất cẩn thận.
3320

Thuốc phiện lậu. — Chiều thứ ba, một người hành khách là Cao-đức-Vân ở Gia-lâm sang, có mang một gói đựng hai cân thuốc phiện thì đã bị bắt giải về sở Thương-chính.

Tại Tòa án binh. — Sáng hôm qua tại Tòa án binh đệ nhất có xử việc hai người lính Tây ở Huế là Garnier và Charton phạm tội xung đột vào nhà cô Berthe Chauvet là khán hộ ở nhà thương Huế.

Nguyên đầu đuôi việc ấy như sau này :

Đêm 9 Février 1922, vào hồi quá 10 giờ, cô Chauvet ở ngoài phố về nhà mình ở trong thành, gần tới nhà thì thấy hai cái đầu ở cửa sổ phòng mình nhô ra. Cô liền vào phòng vặn đèn lên soi không thấy gì, vào đến buồng tắm thì thấy hai người trực cả giấy ra đang ngồi sổm ở đó. Cô Chauvet mới hỏi được một câu rằng : « Các người vào làm chi ở đây » thì hai người đứng nhổm cả lên, một người nắm ngay lấy cổ mà đấm vào đầu cô hai cái mạnh, còn người kia thì cố giằng lấy cái đèn cô cầm ở tay, nhưng cô ta nắm chặt không rơi được, chỉ vỡ mất cái thông phong mà thôi. Cô ta kêu lên thì mới buông ra. Hai người lính đó chính là hai người ốm nằm ở nhà thương Huế. Sang hôm sau, xét trong nhà thì thấy mất mấy cái đồ vặt và áo cũng bị đao họ đem một nhát

Vậy hai người ấy ngày nay bị cáo về tội ăn cắp và chực giết người.

Tòa xét song phạt cả hai người phải 15 năm khổ sai.

Một người lính tập ta tên là Lê Lư bị cáo về tội ăn cắp súng phải ba năm tù ấn treo.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . . 0$.80
Tiền cước mỗi quyển. . . 0 .12

Ai ở xa, xin viết thư để cho ông BÙI-XUÂN-THÀNH
61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Ăn cắp của công. — M. Ngô-tất-Đạt thông ngôn số Vận-tải ở đường Balny lấy của công-quĩ 220 đồng thì nay đã phải bắt để xét hỏi. Cái số tiền ấy người ta nói rằng, các chị em ở xóm Bình-khang hưởng mất cả.

Trèo tường cạy rương. — Lê-đăng-Hiền 24 tuổi, là cựu thông ngôn lính thợ ở Pháp về từ năm 1920, hiện nay không có việc, vừa mới phải bắt vì tội năm lẫn ban đêm trèo tường cạy rương ăn cắp của người Tây và người ta ở Hanoi.

Một bọn ăn cướp. — Ng v-Đôn 39 tuổi, Chu-v-Cân 32 tuổi, Chu-v-Tha 45 tuổi quán làng Phan dương, Hoàng-v-Dậu 35 tuổi, Hoàng-v-Kiểm 27 tuổi, quán làng Kim thấp, Hà-v-Nguyên 18 tuổi quán làng Dị-cì ở và Hoàng-v-Ngon 53 tuổi chánh-tổng Yên-lạc phạm tội đương khi giới đi ăn cướp ở làng Thọ-cốc, làng Vạn-trì và ăn cắp gì ấy điện-thoại ở hạt tỉnh Hưng-yên thì nay đã bị bắt giải về cho quan Công sứ tỉnh Hưng-yên.

VIỆC BẮC-KỲ

PHÚC-YÊN

Bắt được cướp. — Hồi 12 giờ hôm 12 rạng ngày 13 tháng sáu ta, có lĩ gian đồ vào ăn cướp nhà thôquĩ làng Gia-lộc thuộc hạt Đông-anh. Nghe đâu bọn ấy cũng lắm người lắm và đã quấy nhiễu nhiều làng trong hạt ấy mà chẳng làng nào dám kháng cự với chúng cả. Mấy tao hôm ấy bọn chúng lại vào làng Gia-lộc, nhưng chẳng thoát khỏi tay chánh-phó lý trong làng đã vì việc bắn pháo mà đem lòng căm ghét từ lâu. Đinh nhau đến gần sáng thì bắt sống được 2 đứa gian đồ cùng đồ khí giới và lấy lại được nhiều đồ vật của khổ nhà bị mất. Còn những đứa trốn thoát cũng nhiều đứa bị thương.

Mong rằng quan trên sẽ tra tấn những đứa gian cho ra cả bọn chúng để bắt tội chúng thì chắc sau này dân hạt chúng tôi cũng nhờ ơn lý mới được yên ổn.

Người trong hạt lại cảo

SEPT-PAGODES

Sắp có trường công. — Hôm 22 Août quan Đại-lý Đông triều có việc quan qua Phả lại. Ngài đi với hai ông chánh phó Cầm vào thăm trường tư thục. — Ngài hỏi chuyện ông giáo hỏi lâu rồi ngài có nói : ngài đã xin với quan trên sẽ mở trường công ở đây. — Xin mở trường công là do ông giáo xin ông Cầm thảnh cầu với quan Đại-lý đã lâu. — Đến nay mới được như mong nay, nhân dân trong thành-phố Phả-lại ai nghe thấy cũng mừng cho chóng có trường mà cầm con quan Đại lý và quan Cầm lắm.

NAM-ĐỊNH

Về vang hay nghề mỹ-thuật! — Nhân về việc thi về các kiểu con niêm ở Đông-pháp (timbres postes) mới rồi mà ở tỉnh ta mới nổi một tay danh-họa.

Nguyên vừa rồi, M. Phạm-Thông được giấy quan Khâm-sứ Cao-miên gửi về hôm 9 Août báo rằng ông đã được giải nhất 300 p. về kiểu con niêm ông đã gửi sang thi, nhưng chưa rõ ông được về kiểu nào, vì ông về hai kiểu, một kiểu chân dung vua Sisowat và một kiểu cảnh Ruines d'Angkor (Đ3-thiên Đ5-thiên).

Nghe đâu ông có về mấy kiểu về cảnh Bắc kỳ ta nữa.

HƯNG-YÊN

Chết đuối. — Trưa hôm 22, một đứa con trai lên 5 tuổi con một nhà thuyền chài, vừa mới ăn cơm xong bỏ ra mạn thuyền chơi, vô ý xảy chân ngã xuống sông, ngay lúc ấy có 5, 6 người nơm thấy thằng bé ngụp, bèn tri hô lên và nhảy cả xuống sông để vớt, song dòng nước chảy mạnh quá cuộn thằng bé con đi xa, đến lúc vớt lên được thì đã chết rồi, mang lên nhà thương cấu cứu cũng không sống lại được. Tội nghiệp thay!

Ăn cắp giấy thép. — Đường giấy thép đi Hanoi vừa rồi lại mới bị mất trộm ngót 200 thước giây, nó cắt vào quãng làng Pưu-ốc cách huyện Ân thi 2 ki-lo-mét.

Mới hôm nào đường Điện-thoại Hanoi đi Haiphong, cũng bị kẻ trộm cắt mất 3, 4 trăm thước giây, nay lại đến đường giây Điện-báo. không biết quân trộm nào mà táo gan thế

VIỆC KINH-ĐÔ

Đã có gạo mới — Bắt đầu từ ngày rằm tháng sáu nầy thôi các miền Trung-hạu xứ Thừa-thiên đã gặt lúa mới, phần nhiều là lúa bảo và lúa chiêm, đến ngày 20 thì có gạo mới bán ở các chợ, giá gạo rất rẻ, mỗi quan đến 12 lon, giá ấy thật đã hiếm có, cách mươi năm nay chưa thấy khi nào gạo rẻ như thế. Thật là một điều nên mừng thay. Tưởng rằng năm mùa nầy thời gạo còn hơn nữa ; nhân lúc có sẵn gạo thừ thời, sự ăn làm của dân lại có thể để dàng mau mắn hơn xưa, thời chắc là mùa tháng tám sẽ tới đây, nếu được phong hòa về thuận thời lại được hơn nữa.

Xứ Trung-kỳ nay thường thấy được mùa, đã ăn đó, rồi lại thiếu ăn đó, ấy chỉ vì ta không biết cách tích cốc phòng cơ, mà cũng không ai xướng khởi ra sự cần hoạch để lo cho dân khỏi đói, thành ra dân xứ Trung-kỳ cứ chịu đói mãi. Hiện nay quan Khâm-sứ Pasquier đã trù hoạch ra cách cứu hoạn cho dân, nên nhân lúc sẵn lúa nầy mà cứ theo qui-trình nghĩ đã trù hoạch, thời có thể sự đói khát đã trừ khỏi mà sự phòng-nẫm lại thấy đó bây giờ.

Trúng sáu giải thưởng về một lần. — Ông Tôn-thất-Sự làm chức giáo-học chuyên dạy nghề vẽ ở trường Bá-công mới trúng tuyển được sáu kiểu tem mới bày ra để dùng trong các nhà Bưu-chính ở cõi Đông-pháp.

Trong sáu kiểu ấy thì ông trúng tuyển được bốn kiểu hạng nhứt, mỗi kiểu hai trăm đồng là tem của Trung-kỳ ; một kiểu hạng nhứt hai trăm đồng, một kiểu hạng nhì một trăm năm mươi đồng là tem của Cao-mên. Tổng cộng thành một số một nghìn một trăm năm mươi đồng. Nghe rằng những kiểu ông đã vẽ ra theo như cách-thức mang-đề đã định cho thời tem của Trung-kỳ, ông vẽ những kiểu như là cảnh trí Hiếu-Lăng và cột cờ ở Kinh-thành và cảnh trí sông Hương-giang và tháp Thiên-mụ v. v, Còn của Cao-mên thời ông vẽ cảnh trí chùa Đ2-thiên Đ5-thích (Ruines d'Angkor) và một cái tháp của Cao-mên.

Vẽ là một mỹ-nghệ mà người nước ta có tư cách học được đến học tuyệt kỹ. Hiện nay nước ta cũng lắm người học vẽ đã khéo, nhưng ở Trung-kỳ thời có ông Tôn-thất Sự là nhứt. Kỳ nầy ông được một số bạc thưởng quá nghìn đồng, số kỳ chẳng những là đủ bổ lao cho ông mà thôi, lại còn làm một cái chứng cớ của sự kết quả trong nghề vẽ, mà hiện nay có biết bao là học-trò đương theo đội nghề-nghiệp ấy. Thế thời cái số học thưởng ấy chính là một cái gương tốt phát hiện ra lẽ đời cho những người học vẽ xem vào đó mà ngẫm nghĩa vậy

Ông Tôn-thất Sự vẽ khéo lắm mà những tranh ông vẽ có lắm bức rất tinh-thần, nhưng không bao giờ đem tiền bạc mà thuê ông vẽ được, chỉ những người tri-kỷ là ông vẽ tặng mà thôi.

(Xem trang thứ tư).

PHÒNG - THĂM - BỆNH
của quan
Y-khoa Bác-sĩ **MAURICE LOUBET**
Thường làm đủ mặt bằng Bảo-chứa bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnviện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Paris-Saint-Louis.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bình giang mai
Phòng thăm bệnh tại **ĐƯỜNG GIA-LONG, 32**
KHÁM BỆNH : GIÁ 3 đồng một lần
M918.

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục nầy, để đăng những tờ bố-cáo về việc riêng, giá đăng báo thì tùy việc, đã có thỏa-ước. Phàm những việc đáng ở mục nầy, ai kỳ tên, người ấy nhận trách-nhiệm, chớ bản quán không biết thực hư thế nào cả.

Tên tôi là Đặng-ca-Minh, ở phố hàng Nâu, số 44, có lời kính-cáo chư ông chư bà biết rằng : Hàn-thị-Phan là thờ-thiếp của tôi (nhưng mà không có giấy giá-thú) xưa nay vẫn cãi cọ với me tôi, mà mấy tháng nay chẳng biết vì cớ gì lại sinh biếng, nên hôm 16 tháng tư Annam năm nay (12 Mai 1922) đã tẩu cả quần áo tư trang về nhà ngoại, ngay lúc ấy me tôi đã trình hàng xóm láng diềng và trưởngphố rồi. Sáng hôm qua là 25 tháng sáu Annam (17 Août 1922) thị ấy sinh sự cãi nhau với me tôi, ra cửa làm rầm rĩ, sau lại lên trình Cẩm hàng Đậu xin về nhà ngoại. Quan Cẩm phạt cả đôi bên, mỗi bên 0 p. 80, rồi hỏi chúng tôi có bằng lòng cho về không, chúng tôi thấy thị ấy đã giở lòng như thế thì đã trả lời rằng bằng lòng cho về đi, và khi về nhà, me tôi đã trình trưởngphố và hàng xóm láng diềng rồi.

Vậy từ nay trở đi, thị ấy không phải là người nhà chúng tôi nữa, chúng tôi không chịu trách nhiệm những sự của thị ấy làm nữa.

Nay kính-cáo,
ĐẶNG-CA-MINH
3316

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN-QUÁN

BA NGƯỜI NHỰ-LÂM PHÁO-THỦ
của Ng.-văn-Vĩnh dịch, giá. 0$.60

KỲ AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. 0,40

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. 0,60

Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho ông Bùi-xuân-Thành là quản-lý nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Tiền cước gởi ngoài.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các-bạch của bản-hiệu đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà tìm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tứ rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 84 Hanoi.

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
84, Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

第三賞菊會

Tối thứ năm :

TẠP-KỊCH TRÍCH DIỄN
(Diễn lần thứ hai)

1o LÊ-TRIỀU CÔNG-CHÚA CỐNG TÂY-SƠN
2o TIÊN MAU BÁN-ĐÀO CHỨC THỌ
3o TRẠNG QUỲNH BÀY TRÒ LỐM
4o ĐỨC MẪU THOÁI HÀM OAN
5o BỤM GIÀ MẮC BẪY CÔ KE

Tối thứ sáu

ĐÀO PHI-PHỤNG
(Hồi 1)

Vai kép đáng Phi-phụng và bai đào đáng Nguyệt-tiêm xin lựa cắt thật được đích đáng.

CINÉMA PALACE

Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 23 đến thứ ba 29 Août 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

CON VOI XỨ PHI-CHÂU

Phim dài rất đẹp và rất bổ-ích cho học-thuật

MOLLY

Bài kịch rất hay và rất ý-nhị, dài 5 hồi

Bài I, II và III
Nghỉ
Bài IV và V

Phim **MOLLY**

Rất hay ! Rất lạ !

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU
REINE LUMIÈRE
Thiên sau rốt thứ mười hai
Trận cuối cùng

Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có phạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

HOÁN-VĂN

vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyền thần 73, Phố hàng Bông, Hanoi

Mới về KHUNG MÂY THỨ TRANH TAM-QUỐC RẤT ĐẸP

Mới có các thứ giá-gương mặt đá và giá gương vẽ sơn vào kính lối mới.

Bản-hiệu có vẽ được nhiều thứ tranh thủy mạc và thuốc theo lối mới, trông rất đẹp và rất mới, ông bà nào hiệu nào ở các tỉnh xa muốn mua buôn, xin viết thư về, bản-hiệu sẽ tính giá bán buôn :

Nay kính
Hoán-Văn hiệu
3235 **73, Phố hàng Bông, Ha.-ội**

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

號八廿牌門商蒲行內利京東

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng hiện chúng tôi mới có một bọn hàng rất tốt như : ngọc-thạch, hổ-phách, mặt huê cùng nhẫn, đồ bạc, đăng bộ treo, đồng hồ quả-quít, v. v. ở Hong-kong sang.



Các qui-khách có lòng chiếu cố, xin mau đi-ngọc tới bản-hiệu, kẻo mất một dịp đặc biệt, mà đủ mua cho it nhiều mặc lòng, nhất luật đối đãi, tính giá thật rẻ.

Cũng một kỳ tàu này, chúng tôi lại mới thỉnh thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ bạc cho chí đồ vàng, kiểu cũ, kiểu mới, lối Tây, lối Tàu, họ đều làm được cả.

Các qui-khách có lòng đặt hàng cho bản-hiệu, thì chúng tôi lại xin hết sức làm cho vừa qui-khách mãn-ý mới nghe.
3237

Tu reflims cua Cornell

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Chiếc đò dọc giữa sông Hàn. — Những người Huế trú ngụ tại đất Hàn, mỗi khi gặp cảnh trăng thanh gió mát, thường hay nhớ đến cái thú-vị chơi đò dọc trên sông Hương. Ao ước như thế, tưởng cũng không lấy chi làm khó lắm, thế nhưng mà khó thật, khó lắm thay. Vì cái kiểu đò dọc và tròng-ngao mà ta thấy ở trên sông Hương đó, là một kiểu thuyền riêng xưa nay chỉ đi lại trong hai tỉnh Thừa-thiên, Quảng-trị, chớ không đời nào vô đến miền Quảng-nam nầy. Bởi cái lòng thì yếu thì trẹt, mạn thấp, mui cao, chỉ tiện đi trong các lạch sông ngòi, chớ không tiện đi ra với vượt biển, mà đường thủy từ Huế vô Quảng phải đi mất ba phần biển một phần sông, cho nên không ai dám mạo hiểm đem đò dọc và tròng-ngao xuất cảng bao giờ. Bởi có ấy ngày nay tự nhiên, trên sông Hàn, ở giữa đám ghe, mành, tàu máy, sà lắp, sà-lăng, v. v. cột buồm đứng chơm chởm như cụm rừng, ống khói hun ngùn ngụt tựa lò suởi, mà lại có một vài chiếc đò dọc, tròng-ngao, ghe bồng, chen lấn vào trong, khen ai khéo đem điểm xuyết cái cảnh sắc núi Ngự, sông Hương cùng với Sơn-trà, Non-nước, phô thành một bức đồ họa rất tân kỳ, khiến cho ai nấy cũng đều lưu ý cả.

Hỏi ra lai lịch mới hay rằng đó là mấy chiếc thuyền của các ông phái-bộ dẫn thủy nhập điền đã tốn nhiều công-phu tiền bạc mới đem được từ sông Trường vào đến đây. Ấy tưởng lẫn nầy là thứ nhứt ở trên sông Hàn mới có thuyền Huế! Cho hay sự gì khó đến đâu, mà nên người ta quyết chí làm thì cũng được vậy.

BÌNH-ĐỊNH

Bắt được tướng bợm. — Độ trước bản-quán đã đăng về việc mấy tên phạm đã vượt ngục, cùng cướp bóc nhiều hại nhơn dân thậm khổ và đã bày những lời huyễn hoặc, mà làm nào động nhơn-tâm.

Hôm 17 tháng sáu ta (9 Août) đã bắt tên đầu đảng là danh Đành, cùng một tên hộ tỷ nó tại núi Phú-tài, về tổng Dương-an, phủ Tuy-phước.

Nguyên là có một người tên là: Ngọc, ở làng Phú-tài, hôm 17 độ nửa buổi chiều mang súng vào núi săn bắn heo rừng, tình cờ thấy hai người lạ nằm ngủ trong núi, nhìn đi nhìn lại thì phát nghi tâm: Đây có lẽ là tên đại bợm, mà quan đang sức tầm tróc nghiêm ngặt đó chăng. Nghĩ vậy mà chưa dám động đậy tới, vì đã nghe oai quyền nó, bèn phát ghé mình, mà lui ra, để về phi báo cho làng sở tại hay.

Khi về báo, thì vẫn có dán tuần sẵn rồi (vì từ hai ba tháng nay, quan thông sức cho các xã thuộc sơn phận phải nhựt dạ canh tuần nghiêm nhặt, kẻo tên đại bợm thoát được).

Làng nghe báo tức tốc đem dân vào rừng, tới nơi thấy hai tên bợm còn đang ngon giấc, mới lấy cây đè bọng cả hai, và trói chặt không thằng tới nha Tuy-phước trình nạp,

Quan phủ nhận, vài giải luôn lên tỉnh; thiên hạ nghe tin đã bắt được danh Đành, thì khắp xa gần đều tuôn đến coi đông lắm. Sự đó là tại xưa nay thiên-hạ vẫn nghe tiếng thằng Đành, và hễ nghe tới-tên, thì liền kinh oai, khiếp đởm. Nay nghe bắt được thì cũng gắng coi cho mãn mục.

Hiện nay hãy còn giam ở tại tỉnh. Lại có nghe rằng: quan trên sẽ khép án nặng lắm, cho nó chẳng còn thể làm nhiễu hại nhơn dân được nữa.

Tên đại bợm nầy quán thuộc hạt Bình-khê. Lúc mới thành đinh, thì có sức mạnh lạ thường, nó đã vào phường mê cướp; lúc ấy đã bị can án; nhưng nó vượt ngục thoát thân. Từ đó, quan trên cũng hết sức tầm nã, mà không sao bắt được. Từ đó nhẫn nay, hễ có bắt được bọn cướp nào, thì chúng cũng cung khai danh Đành vi đầu đảng, vì thế nó đã nhiều phen bị án vắng mặt,

Đến năm nay phe đảng nó đã đông, oai quyền lại thêm mạnh, còn sự nhiễu hại cũng càng thăng tới, cho nên quan trên đã định bắt cho được nó, mới hạ lệnh truyền các phủ huyện, chư tổng xã, phải tuần phòng nghiêm nhặt, còn trên nữa trên trăng, thì cho những linh vũ nghệ rảo tìm khắp hang cùng lỗ hẻm.

Vì thế mà tên tướng bợm vô phương lẩn nặc mới toan bề thoát xa. Nhưng vì vận mệnh tới thì nên nó đã mắc vòng lao lụy.

Tin đã bắt được danh Đành bay tới đâu, thì thiên-hạ vui mừng đến đó; các chỗ nha-môn đều được phép mở cuộc hát mừng.

Những cơ mưu tầm nã, và thể thức canh tuần, mà bắt được tên bợm nầy thì đều do tài trí của quan Tổng đốc Võ-đại-nhơn khéo trù liệu vậy, đáng mừng thay!

Thương giới tân văn

Ngày 24 Août 1922

Giá bạc

Khu Nhà-nước 71.10
Nhà Ngân-hàng 7.10

Tàu tới tàu đi

Tàu *Angkor* ở Marseille đã chạy ngày 28 Juillet.

Tàu *Da ny* ở Colombo đã chạy đi Singapore ngày 13 Août.

Tàu *Lieutenant de la Tour* ở Trung-hoa sang, chừng 26 Août thì tới Haiphong.

Tàu *Amboise* mang thư sang Pháp, đến ngày 25 Août ở Haiphong sẽ khởi hành.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đến hỏi bản-quán, thì nhớ biết cách số in ở ức giấy gói báo, hoặc là gởi cho bản-quán nói giấy quản lý, để cho người tìm để tìm kiếm. Xét các ngài thường hay lỡ tên, vậy tốt, hoặc thiếu quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bổ-quán không biết mà trả lời.

BÁN BUÔN, BÁN LẺ



Các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ, hàng tây, hàng tàu và hàng Saigon v. v.

MỚI SANG:

Vải imperméable may áo đi mưa, nước mài đẹp và tốt lắm, nên-viết giấy đến mua mau kẻo hết.

Cần hàng sẵn có thợ may tây và ta rất khéo.

Kính cáo

NAM-THỊNH
Soieries et Tissus
6, Rue des Cantonnais
HANOI
2015

HIỆU BÁO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Dược-chế hạng nhất, đã-nghỉ, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC BAO MẬT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai

Gouttes - MÉTHARSINATE -
1 $ 00 một lọ

Máy thử bịnh-hiểm hay bàn:
Các thứ thuốc được dùng lo xin để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc hãm gọi là 914, trị bịnh Giang-mai

Thuốc ho-gió SIROP PECTORAL đặc-cổ, ai mắc thuốc lạo chi người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nước — 2 $ 80 lọ 30 viên
thuốc thọc — 6 90 một chai

Gouttes - VIRGINIS -
1 $ 80 một lọ

ĐỒ BUỘC THUỐC
SỬ DỤNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-ánh, đồ-ánh, thuốc-ánh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuốn và bán bao kín —

Bán cất và bán lẻ
• THUỐC DÉRÉ •
0 $ 98 một chai 1/4 litre

Trị bịnh giang mai bất kỳ mới hay cũ. Dùng thuốc nầy chỉ tốn bốn đồng thuốc mà thôi mà người Dùng thuốc khác-nhiều đồng cần phải uống nhiều hay ít mấy chai, khỏi bần dược. Thuốc nầy rất hay, rất gọn, không hại gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người có bịnh.
Muốn dùng thuốc nầy trong mới thấy rõ sức mạnh thần tiên, thì có 3 $ 50 mà thôi.

RƯỢU
QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ
dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI
NHÀ
GUIONEAUD FRÈRES

ở Hanoi-Haiphong,
và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.
2051

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

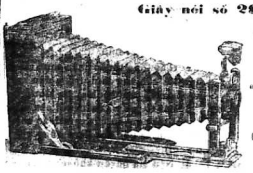
Kính trình các quý-khách biết cho bản-hiệu chuyên môn đóng đồ gỗ để bán đủ tất cả các kiểu mẫu rất thanh-nhã, rất kỹ, rất bền, kiểu mau rẻ, kiểu Tàu, kiểu Annam và kiểu Nhật; đã bày những án, bông ngồi, bường tiếp khách, buồng giấy, ghế ngựa không tranh sơn dầu, sập chân quỳ, tập hợp có thợ đương. Trong xưởng của bản-hiệu có nhiều thợ mộc, thợ chạm rất khéo, xin mời các quý khách chiếu cố lại mua cho bản-hiệu xin tính giá trung-bình, các quý khách muốn đóng bằng thứ gỗ gì thì bản-hiệu xin đóng đúng một thứ gỗ theo như ý các quý-khách, không dám lấm sai. Xin nói để các quý-khách biết bản hiệu còn có in catalogue de meubles để bữa các quý-khách xem, bây giờ vừa hết bản hiệu đang chế thêm kiểu mẫu mới nữa đã in thêm, hễ khi nào xong, bản-hiệu lại xin đăng vào báo để các quý-khách biết.



LƯU-BÁ-VI dit VĨNH-XƯƠNG
35, Rue Fellonneau, Hanoi
2081

HƯƠNG-KỲ, Hàng Trống Nhà Thờ, Hanoi

Giây nói số 246



Các đồ dùng làm ảnh
Marque « ONTOS OPE »
« GAUMONT — KODAK »
« MIRAGE — MENTOR » v.v...
Kính chụp thuốc, hiệu:
LUMIÈRE AS DE TRÈFLE,
CRUMIÈRE GUILLEMINOT,
PAGET, SELTONA, BIOT,
CRISTALLOS, NOXA, v. v...

Máy 13,18 và 18,24, ống kính Anastigmat Berthiot, Hermagis, v. v...
1315

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên 8 $ 00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người.
Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất để dàng lý-thú.

CAFE, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cùng phố ấy

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2048

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuốn bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà từ mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là: đồ bán của nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gởi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy mà ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy mà ấy có phiếu nào được mở trăng số thì cứ số ấy mà cho người có phiếu đem gởi.

Những các làng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy có hỏi lại nơi các tổng Công-sở.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN,
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.
2030

No 166

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Khấn xong, thở dài một tiếng, rồi thu xếp đi ngủ. Sáng hôm sau, lại có mấy vị quan-viên đến mừng. *Hoàng-phủ-thiếu-hoa* ra tiếp khách. Khi khách về rồi, lại vào trong phòng thăm cha mẹ, *Doãn* phu-nhân hỏi rằng:

— Con xem tinh-nết con dâu ta thế nào?

Hoàng-phủ-thiếu-hoa nói:

— Con có một điều nầy muốn nói, xin thân-mẫu chớ giận.

Doãn phu-nhân nói:

— Có điều chi cứ nói, hà tất phải ngần-ngại.

Hoàng phủ thiếu-hoa thuật chuyện cho *Doãn* phu-nhân biết là đêm qua đã đính ước với họ *Lưu*, bọn khi nào gặp họ *Mạnh*, sẽ cùng nhau thành-thân, nếu không thì cũng xin đợi trong 3 năm nữa, họ *Lưu* rất vui lòng mà vâng lời, vân vân.

Hoàng-phủ thiếu-hoa lại nói:

— Nếu thân-mẫu không tin thì xin thử hỏi mà xem, con không dám nói dối.

Doãn phu-nhân không trả lời, liền đứng dậy đi sang *Chu-tước-cung*. Nữ-tỳ vào báo, *Lưu-yên-ngọc* vội-vàng ra đón, bắc ghế mời *Doãn* phu-nhân ngồi, rồi sụp lạy để tạ cái ơn đã cứu tính-mệnh cho nhà họ *Lưu*.

Doãn phu-nhân đỡ dậy mà bảo rằng:

— Chẳng qua việc cũng việc nhà, lo rằng thâm-tạ mới là tri-âu.

Khi uống trà xong, *Doãn* phu-nhân bảo các nữ-tỳ lui ra, rồi hỏi nàng *Lưu-yên-ngọc* rằng:

— Cớ sao con lại thuận đợi trong 3 năm nữa rồi mới thành-thân.

Nàng *Lưu-yên-ngọc* nói:

— Phu-quân con muốn thủ-tiết cùng họ *Mạnh* trong 3 năm nữa cho trọn tình cũ nghĩa xưa, đó là một việc rất phải, khi nào con lại dám không theo.

Doãn phu-nhân nghe nói, biết là nàng *Lưu-yên-ngọc* vai lòng mà nhận lời, cho nên cũng lấy làm hoan-tỉ. Phu-nhân lui ra, thuật chuyện cho *Hoàng-phủ-kính* nghe, lại khen nàng *Lưu-yên-ngọc* là một người có hiền-đức, chỉ phàn nàn về nỗi họ *Lưu* rất vui lòng mà vâng lời, vân vân.

Hoàng-phủ thiếu-hoa lại nói:

— Nếu thân-mẫu không tin thì xin thử hỏi mà xem, con không dám nói dối.

Hoàng-phủ-kính cười mà bảo rằng:

— Đó là nhà ta hậu phúc, cho nên có được những nghĩa-phu nghĩa-phụ như thế. Ba năm thăm-thoắt, cũng chẳng bao lâu, hà tất phu nhân phải nóng nảy.

Doãn phu-nhân khen phải. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* sự nàng *Lưu-yên-ngọc* nghi mình có dị-tâm, cho nên ngày nào cũng vào nói chuyện với nàng, tỏ ra ý thân-mật. Nàng vốn người có hiếu, sau khi hoàn-hồn rồi, nàng vẫn áy-náy trong lòng, lo-phiền về nỗi cha mẹ tuổi già chịu sao được những sự dãi gió dầm sương trong khi đường xa muôn dặm.

Bấy giờ kỳ-hạn đi sang-quán đã sắp tới nơi, nhưng *Lưu-tiếp* xưa nay là người không tham tiền-của, tất phải gặp có người cứu. Một hôm *Trưởng-hoa* hoàng-hậu đang ngồi trong cung, mong đợi thánh-giá, có ý mỏi-mệt, tựa vào thư-án, bỗng thấy nội-thị chạy vào báo: có *Lưu sương-sương* đến.

Trưởng-hoa hoàng-hậu nghĩ thầm: ta là Chánh-cung hoàng-hậu, còn phải đứng đây đón rí. Sực trông thấy một người đàn-bà mặc bộ áo Chánh-cung hoàng-hậu, khổ một đôi trái-xoan, mà đào mày liễu, trên mặt lại có một nốt ruồi đỏ, thông-thả bước vào, trông có vẻ vương-phu trịnh-tĩnh».

Trưởng-hoa hoàng-hậu sinh lòng kính-trọng, đứng dậy nghênh-tiếp. Người đàn-bà ấy cúi chào mà bảo rằng:

— Tôi là *Lưu* hoàng-hậu thuở trước, chỉ vì phúc bạc mà lâm-vào mệnh vong. Nay hiền-muội có bậc phúc, chẳng bao lâu sẽ sinh được hoàng-thái-tử. Nghịch-đệ tôi là *Lưu-khuê-bích* đem lòng gian-ác, muốn làm hại cả nhà hiền-muội, lại không ngờ lão-phụ tôi đang-tâng cho con làm cản, gây nên cái đại-tội-ác nầy, nhờ có hiền-muội tấn xin thà tội chết cho mới được đi sung-quán ở *Lĩnh-nam*. Nhưng thiết nghĩ cha mẹ tuổi già, chịu sao được những nỗi đi gió dầm sương trong khi đường xa muôn dặm. Ngày nay may gặp cơ-hội, có thể tâu xin được, nhờ hiền-muội tìu giúp mà xin tha cho lão-phụ tôi khỏi phải đi sung-quán, còn nghịch-đệ tôi là *Lưu-khuê-bích*, cũng nhờ hiền-muội tấn cho được toàn-thể mà chết. Tôi xin phó-bộ hiền-muội không sinh hoàng-thái-tử, để nối giữ ngôi trời.

Nói xong, chắp tay vái chào rồi đi. *Trưởng-hoa* nghe nói là *Lưu* hoàng-hậu, vội-vàng đứng dậy toan nắm lại, mời ngồi thì bỗng vắp ngã, giật mình tỉnh dậy, mới biết rằng mình ngủ ngày mà có giấc chiêm-bao.

Trưởng-hoa hoàng-hậu nghĩ thầm: *Lưu* hoàng-hậu thuở xưa là người hiền-đức, ngày nay báo mộng, chắc có ứng-nghiệm không sai. Ta chỉ sợ triều-đình không thuận tha cho thì làm thế nào được. Nhưng vừa rồi *Lưu* hoàng-hậu nói nhân gặp cơ-hội có thể tâu xin được, không biết là cơ-hội gì?

Bỗng thấy nội-thị báo:

— Thánh-giá đã hồi cung.

Trưởng-hoa hoàng-hậu vội-vàng đứng dậy nghênh-tiếp, tân với vua *Thành-tôn* rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ, vừa rồi thiếp năm ngủ ngày, có *Lưu* hoàng-hậu về báo mộng.

Vua *Thành-tôn* hỏi:

— Báo mộng thế nào?

Trưởng-hoa hoàng-hậu thuật chuyện cho vua *Thành-tôn* nghe và tâu rằng:

— Xin bệ-hạ nghĩ đến cái hiền-tâm của *Lưu* hoàng-hậu thuở xưa mà rộng tha cho *Lưu-tiếp* khỏi phải đi sung-quán, và *Lưu-khuê-bích* được toàn thì thể.

Vua *Thành-tôn* nói:

— Trẫm cũng biết hoàng-hậu là người hiền-thục, sự trẫm không chịu tha, cho nên nói thác là có *Lưu* hoàng-hậu báo mộng, để khiến lòng trẫm phải cảm-động. Ngặt vì *Lưu-tiếp* tội-ác to lắm, khó mà khoan-thứ được.

Trưởng-hoa hoàng-hậu nói:

— Thực quả là có *Lưu* hoàng-hậu báo mộng, thiếp không dám tâu dối.

Vua *Thành-tôn* tỏm-tỉm cười mà phán rằng:

— Nếu quả là *Lưu* hoàng-hậu báo mộng thì hình-dáng *Lưu* hoàng-hậu thế nào, thử nói cho trẫm nghe nào?

Trưởng-hoa hoàng-hậu nói:

— *Lưu* hoàng-hậu thân-thể nhỏ-nhắn, khổ mặt trái xoan, hai mắt lóng lánh. Phía tả trên mặt có nốt ruồi đỏ, màu đa trăng nõn, có phải thế không?

Vua *Thành-tôn* cười mà bảo rằng:

— Hoàng hậu đã hỏi chuyện các cung-nữ, cho nên biết dung-mạo *Lưu* hoàng-hậu chớ chi. Trẫm lại không biết như thế hay sao.

Trưởng-hoa hoàng-hậu cố cãi mãi.

Vua *Thành-tôn* nói:

— Ta lấy phál cãi. Dẫu *Lưu* hoàng-hậu có báo mộng thật nữa, cũng không thể trái lệ mà tha được. Có lẽ nào cái tội phản nghịch là một tội rất nặng mà chỉ một mình *Lưu-khuê-bích* bị giáo-tử, còn *Lưu-tiếp* lại không phải đi sung quân! Các quan triều-thần khi nào chịu nghe như thế, trẫm đây cũng không dám làm trái phép quá! (*Còn nữa*).